

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà Nguyễn Thị Chinh.

2. Ông Y Míp Niê.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy. Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2025/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp về hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

***\*Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình V***, sinh năm 1985 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Đắk Lắk.

***\*Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T***, sinh 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã D, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Đình V trình bày:**

Anh Nguyễn Đình V và chị Nguyễn Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng) vào ngày 10/9/2011. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với nhau tại thôn T, xã E, huyện K nay là xã D, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng chung sống với nhau được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm, chung sống không hòa hợp nên chị T đã bỏ nhà và đi khỏi địa phương từ tháng 6 năm 2022, không có tin tức gì. Vì vậy, tháng 11 năm 2024 anh đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích và Tòa án đã tuyên bố chị T mất tích theo quyết định số 02/2025/QĐST-DS ngày 26/6/2025.

Vì chị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, thực tế hôn nhân giữa anh và chị T không còn tồn tại. Nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung là các cháu Nguyễn Đình Ngọc P (sinh 30/7/2012), Nguyễn Đình B (sinh 09/11/2014). Hiện các con chung đang do anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn anh có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo quyết định số 02/2025/QĐST-VDS ngày 26 tháng 6 năm 2025 của TAND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Qua xác minh tại địa phương thấy rằng kể từ thời điểm bị Tòa án tuyên bố mất tích cho đến nay, chị T không trở về địa phương và không có tin tức gì về chị T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến và kết luận: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đình V, cho anh V được ly hôn với chị Nguyễn Thị T. Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Đình Ngọc P và Nguyễn Đình B cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

#### **[ 1]. Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Đình V cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn chị Nguyễn Thị T, có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã E, huyện K (nay là xã D), tỉnh Đắk Lắk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk.

[1.2] Bị đơn chị Nguyễn Thị T đã bị TAND huyện Krông Năng (nay là TAND khu vực 10), tỉnh Đắk Lắk tuyên bố mất tích và kể từ thời điểm bị tuyên bố mất tích cho đến nay chị T không trở về địa phương, không có tin tức gì. Vì vậy vụ án không tiến hành hòa giải được. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung tranh chấp:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình V và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo qui định tại UBND xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là phường T, thành phố Hải Phòng) vào năm 2011. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh V và chị T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Vì mâu thuẫn không thể giải quyết nên từ tháng 6 năm 2022 chị T đã bỏ đi khỏi địa phương và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay không có tin tức gì.

Tại phiên tòa, anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án anh V thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân thực tế đã chấm dứt từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay.

HĐXX nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị T đã trầm trọng, hôn nhân thực tế không còn và đã chấm dứt từ năm 2022. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Đình V cho anh V được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

[2.2] Về trách nhiệm nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh Nguyễn Đình V và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là các cháu Nguyễn Đình Ngọc P (sinh 30/7/2012), Nguyễn Đình B (sinh 09/11/2014). Hiện các con chung đang do anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án anh V có nguyện vọng chăm sóc nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành; các cháu P và B đều có nguyện vọng được ở với anh V.

HĐXX thấy rằng hiện nay anh V đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung, mặt khác chị T đã bị tuyên bố mất tích. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển ổn định của các cháu, HĐXX thấy cần giao cháu P và B cho anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Đình V phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82, Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đình V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình V được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

2. *Về nuôi con chung:* Giao cháu Nguyễn Đình Ngọc P (sinh 30/7/2012), Nguyễn Đình B (sinh 09/11/2014) cho anh Nguyễn Đình V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Anh Nguyễn Đình V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số 0012265 ngày 16/7/2025. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- UBND phường Trần Liễu, Tp. Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Lương Thị Ngọc**